

ĐỀ THI THỬ ĐẠI HỌC MÔN: ĐỊA LÝ ĐỀ 17 CÓ ĐÁP ÁN**PHẦN CHUNG CHO TẤT CẢ THÍ SINH (8 điểm)****Câu I: (2 điểm)**

Vị trí địa lí là nguồn lực quan trọng của một quốc gia. Em hãy:

1. Nêu đặc điểm của vị trí, giới hạn và hình thể lãnh thổ nước ta.
2. Phân tích ý nghĩa của vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đó đối với việc định hướng phát triển các ngành kinh tế trong thời kì đổi mới.

Câu II: (3 điểm)

1. Vấn đề chủ yếu về bảo vệ môi trường ở nước ta là gì? Nêu các vùng hay xảy ra ngập lụt, lũ quét, hạn hán ở nước ta. Cần làm gì để giảm nhẹ tác hại của các loại thiên tai này?
2. Khí hậu nước ta có sự phân hoá đa dạng như thế nào ?

Câu III: (3 điểm)

Cho bảng số liệu sau:

Lượng mưa, lượng bốc hơi và cân bằng ẩm của một số địa điểm (Đơn vị: mm)

Địa điểm	Lượng mưa	Lượng bốc hơi	Cân bằng ẩm
Hà Nội	1667	989	+687
Huế	2868	1000	+1868
TP Hồ Chí Minh	1931	1686	+245

1. Vẽ biểu đồ thể hiện lượng mưa, lượng bốc hơi và cân bằng ẩm của Hà Nội, Huế, TP Hồ Chí Minh.
2. Qua biểu đồ, so sánh và giải thích sự khác nhau về lượng mưa, lượng bốc hơi, cân bằng ẩm của 3 địa điểm trên

PHẦN RIÊNG (2 điểm)

Thí sinh chỉ được làm một trong hai câu (câu IV.a hoặc IV.b)

Câu IV.a. Theo chương trình Chuẩn (2 điểm)

1. Trình bày ảnh hưởng của Biển Đông đến khí hậu nước ta. Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa biểu hiện qua sông ngòi nước ta như thế nào?
2. Đồng bằng sông Hồng và đồng bằng sông Cửu Long có những điểm gì khác nhau về nguồn gốc phát sinh, đặc điểm địa hình.

Câu IV.b. Theo chương trình Nâng cao (2 điểm)

1. Hãy nêu các nguồn tài nguyên thiên nhiên và thiên tai vùng biển nước ta
2. Phân biệt sự khác nhau về các thành phần tự nhiên giữa Miền Bắc và Đông bắc Bộ với miền Tây Bắc và Bắc trung Bộ.

..... **Hết**.....

[Điểm thi 24h](#)

[Xem tra điểm thi tốt nghiệp THPT](#)

[Đề thi tốt nghiệp trung học phổ thông các năm](#)

[Đề thi đáp án tốt nghiệp THPT](#)

[Xem tra đáp án đề thi tốt nghiệp THPT](#)

ĐÁP ÁN- THANG ĐIỂM

Câu	Ý	Nội dung	Điểm
PHẦN CHUNG CHO TẤT CẢ THÍ SINH			
I	1	<p>Về vị trí địa lí</p> <p>* Tự nhiên</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việt Nam nằm ở bờ đông của bán đảo Đông Dương ,gần trung tâm Đông Nam Á - Trong khu vực khí hậu nhiệt đới gió mùa - Nơi gặp gỡ của 2 vành đai sinh khoáng TBD và ĐTH - Nước ta giáp Biển Đông rộng lớn, giàu tiềm năng <p>* Kinh tế- xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nằm trên đường hàng hải , hàng không và tuyến đường bộ quốc tế quan trọng , là cầu nối giữa ĐNA lục địa và ĐNA biển đảo - Trong khu vực kinh tế sôi động của thế giới Châu Á- TBD <p>* Giới hạn và hình thể lãnh thổ</p> <p>Lãnh thổ Việt Nam bao gồm các bộ phận</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phần lục địa : S :331 212 km² (Niên giám thống kê 2006) ;có giới hạn trong khung tọa độ : phía Bắc : 23⁰23'B , phía Nam : 8⁰34'B, phía Đông : 109⁰24'Đ, phía Tây : 102⁰09'Đ - Vùng biển có S rộng gấp nhiều lần S đất liền - Vùng trời là khoảng không gian bao trùm lên trên lãnh thổ nước ta 	1 đ
	2	<p>Ý nghĩa của vị trí và phạm vi lãnh thổ trong định hướng phát triển kinh tế- xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong giao thông vận tải, dịch vụ : Nhờ vị trí nằm ở trung tâm ĐNA, Việt Nam đóng vai trò là nơi trung chuyển hàng hoá qua lại giữ các thị trường châu Á và châu Đại Dương, Đông bắc Á và ĐNA bằng đường 	1 đ

[Điểm thi 24h](#)

[Xem tra điểm thi tốt nghiệp THPT](#)

[Đề thi tốt nghiệp trung học phổ thông các năm](#)

[Đề thi đáp án tốt nghiệp THPT](#)

[Xem tra đáp án đề thi tốt nghiệp THPT](#)

Nguồn: Diemthi.24h.com.vn



		<p>bộ và đường không</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong nông nghiệp : Do nằm trong khu vực khí hậu nhiệt đới gió mùa , nên nhiệt độ độ ẩm cao có sự phân hoá theo mùa tạo điều kiện cho nước ta phát triển mạnh một nền nông nghiệp thâm canh cả các nông sản nhiệt đới và cận nhiệt đới Là nơi giao lưu của các luồng thực vật và động vật từ phương Bắc và phương Nam đến làm cho số lượng giống, loài thực động vật càng phong phú. Là cơ sở phát triển một nền nông nghiệp với nhiều giống cây trồng vật nuôi đa dạng - Trong công nghiệp : Với vị trí trên vành đai sinh khoáng nước ta có nguồn khoáng sản nội sinh đa dạng, tuy trữ lượng không lớn nhưng cũng đủ điều kiện thoả mãn nhu cầu nguyên liệu cho nhiều ngành công nghiệp - Hạn chế : Thiên tai Nằm trong khu vực kinh tế năng động nước ta thương xuyên phải đối mặt với các làn sóng cạnh tranh từ bên ngoài đòi hỏi nền kinh tế phải liên tục đổi mới nếu không muốn bị tụt hậu 	
II	1	<p>a. Vấn đề chủ yếu về bảo vệ môi trường ở nước ta</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tình trạng mất cân bằng sinh thái môi trường biểu hiện ở sự gia tăng các thiên tai lũ lụt, hạn hán và sự biến đổi bất thường về thời tiết, khí hậu - Tình trạng ô nhiễm môi trường: ô nhiễm môi trường nước, không khí, đất đã trở thành vấn đề nghiêm trọng ở các thành phố lớn, các khu công nghiệp, các khu đông dân cư và một số vùng cửa sông ven biển Đây là 2 vấn đề được xác định là quan trọng nhất nước ta vì chúng là hai khía cạnh cơ bản của môi trường sống, tác động trực tiếp đến các hoạt động sản xuất và sinh hoạt của con người <p>b. Các vùng hay ngập lụt, lũ quét, hạn hán và các giải pháp để giảm nhẹ tác hại của các loại thiên tai này ở nước ta</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngập lụt: <ul style="list-style-type: none"> + Nghiêm trọng nhất là vùng châu thổ sông Hồng, đồng bằng sông Cửu Long + Biện pháp: Xây dựng các công trình tiêu nước các công trình ngăn mặn - Lũ quét 	<p>1 đ</p> <p>1 đ</p>



Nguồn: Diemthi.24h.com.vn

		<p>+ Hay xảy ra ở những lưu vực sông suối miền núi có địa hình chia cắt mạnh, độ dốc lớn, mất lớp phủ thực vật, bề mặt đất dễ bóc mòn khi có mưa lớn đổ xuống</p> <p>+ Biện pháp: Cần qui hoạch các điểm dân cư tránh các vùng lũ quét nguy hiểm và quản lý sử dụng đất đai hợp lí. Thực hiện các biện pháp kĩ thuật thủy lợi, trồng rừng, kĩ thuật nông nghiệp trên đất dốc nhằm hạn chế dòng chảy mặt và chống xói mòn đất</p> <p>- Hạn hán</p> <p>+ Miền Bắc tại các thung lũng khuất gió như Yên Châu, Sông Mã (Sơn La), Lục Ngạn (Bắc giang) mùa khô kéo dài 3-4 tháng. Miền Nam, mùa khô khắc nghiệt hơn. Thời kì khô hạn kéo dài đến 4-5 tháng ở đồng bằng Nam Bộ và vùng thấp Tây Nguyên, 6-7 tháng ở vùng ven biển cực Nam Trung Bộ</p> <p>+ Phòng chống khô hạn lâu dài phải giải quyết bằng những công trình thủy lợi hợp lí</p>	
	<p>2</p>	<p>Khí hậu nước ta có sự phân hoá đa dạng</p> <p>- Phân hoá theo chiều Bắc- Nam</p> <p>+ Miền Bắc có các dãy núi hình cánh cung mở ra đón gió mùa ĐB, nhưng cũng có các dãy núi cao hướng TB_ĐN, cùng với các dãy núi đâm ngang theo hướng T_Đ ngăn cản gió mùa ĐB về phía nam. Do đó phía nam dãy Bạch Mã hầu như không có mùa đông</p> <p>+ Miền nam gần xích đạo hơn, kề với biển và đại dương rộng lớn về phía đông và nam, nên các khối khí nhiệt đới , xích đạo và đường hội tụ nhiệt đới hoạt động mạnh hơn nên gió mùa tây nam hoạt động sớm và kéo dài.</p> <p>- Phân hoá theo chiều Tây- Đông nên:</p> <p>+ Sự khác nhau về chế độ nhiệt và mưa của khu vực đông bắc và Tây bắc</p> <p>+ Sự khác nhau về chế độ nhiệt và mưa giữa hai sườn của Trường sơn nam, Trường sơn Bắc, Hoàng Liên Sơn</p> <p>+ Sự khác nhau về khí hậu giữa Duyên hải miền trung và Tây nguyên</p> <p>- Sự phân hoá theo đai cao</p> <p>- Phân hoá theo kiểu địa hình</p>	<p>1 đ</p> <p>0,25 đ</p> <p>0,25 đ</p> <p>0,25 đ</p> <p>0,25 đ</p>

Nguồn: Diemthi.24h.com.vn



		<p>+ Những nơi địa hình cao, những nơi có tần suất xâm nhập của NPC lớn , lạnh hơn những nơi khác</p> <p>+ Tại sườn đón gió , lượng mưa sẽ tăng, ở sườn gió đi xuống với hiệu ứng phơn sẽ khô nóng</p>	
III		<p>A, Vẽ biểu đồ Yêu cầu : Vẽ biểu đồ hình cột. Một địa điểm gồm 3 cột (một cột thể hiện lượng mưa, một cột thể hiện lượng bốc hơi, một cột thể hiện cân bằng ẩm) Ghi đủ : số liệu, chú giải, tên biểu đồ</p> <p>B, Nhận xét và giải thích (1.5 đ)</p> <p>- Lượng mưa: Huế có lượng mưa cao nhất trong 3 địa điểm do bức chắn của dãy Bạch Mã đối với các khối khí từ biển thổi vào theo hướng đông bắc, do bão và dải hội tụ nhiệt đới, frông lạnh. Thành phố Hồ Chí Minh có lượng mưa lớn hơn Hà Nội nhưng chênh lệch nhau không nhiều</p> <p>- Lượng bốc hơi: Thành phố Hồ Chí Minh có lượng bốc hơi cao nhất do nhiệt độ cao quanh năm, có mùa khô sâu sắc. Hà Nội và Huế có lượng bốc hơi thấp do trong năm có thời gian nhiệt độ thấp, hạn chế sự bốc hơi</p> <p>- Cân bằng ẩm</p> <p>+ Huế có cân bằng ẩm lớn nhất trong 3 địa điểm do có lượng mưa lớn, lượng bốc hơi thấp hơn thành phố Hồ Chí Minh rất nhiều</p> <p>+ Hà nội có cân bằng ẩm đứng thứ 2 do lượng bốc hơi thấp nhất trong 3 địa điểm</p> <p>+ TP Hồ Chí Minh có cân bằng ẩm thấp nhất do lượng bốc hơi cao nhất trong 3 địa điểm</p>	<p>1,5 đ</p> <p>1,5 đ</p>
	PHẦN RIÊNG		
IV.a	Theo chương trình chuẩn		
	1	<p>A,Ảnh hưởng của Biên Đông đến khí hậu nước ta</p> <p>- Mang lại lượng mưa và độ ẩm lớn, làm giảm tính chất khắc nghiệt của thời tiết lạnh khô trong mùa đông và làm dịu bớt thời tiết nóng bức trong mùa hạ, khí hậu điều hoà hơn</p> <p>- Thiên tai: bão (mỗi năm trung bình có 9- 10 cơn bão xuất hiện ở Biển đông , trong đó có 3- 4 cơn trực tiếp đổ bộ vào nước ta)</p> <p>B,Biểu hiện của thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa qua sông ngòi nước ta</p>	<p>0,5đ</p> <p>0,25</p> <p>0,25đ</p> <p>0,5 đ</p>



Nguồn: Diemthi.24h.com.vn

		<p>- Mạng lưới sông ngòi nước ta dày đặc là kết quả tác động của khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa trên nền địa hình nhiều đồi núi và bị chia cắt mạnh, sườn dốc. Nước ta có 2360 sông dài từ 10 km trở lên...</p> <p>- Sông ngòi nhiều nước giàu phù sa. Do mưa nhiều (và còn nhận một lượng nước lớn từ các lưu vực ngoài lãnh thổ). Quá trình xâm thực mạnh ở miền đồi núi làm cho sông ngòi có tổng lượng phù sa lớn(khoảng 200 triệu tấn/ năm)</p> <p>- Chế độ nước theo mùa. Mùa lũ tương ứng với mùa mưa, mùa cạn tương ứng với mùa khô. Chế độ mưa diễn ra thất thường làm cho chế độ dòng chảy của sông cũng thất thường</p>	
	2	<p>Những điểm khác nhau giữa đồng bằng sông Hồng và Đồng bằng sông Cửu Long</p> <p>- Nguồn gốc phát sinh: ĐBSH do phù sa hệ thống sông Hồng và sông Thái Bình bồi đắp, còn ĐBSCL do phù sa sông Tiền sông Hậu bồi đắp</p> <p>- Đặc điểm địa hình: ĐBSH cao ở phía tây và tây bắc, thấp dần ra biển. Bề mặt bị chia cắt thành nhiều ô, đã bị đắp đê; ĐBSCL địa hình thấp và bằng phẳng hơn, có nhiều vùng trũng lớn do chưa được bồi lấp xong. ĐB không có đê mà có hệ thống kênh rạch chằng chịt.</p>	1đ
IV.b	Theo chương trình nâng cao		
	1	<p>* Tài nguyên thiên nhiên</p> <p>- Tài nguyên khoáng sản</p> <p>+ Khoáng sản có trữ lượng lớn nhất là dầu khí</p> <p>+ Các bãi cát ven biển có trữ lượng lớn ti tan</p> <p>+ Vùng ven biển thuận lợi cho nghề làm muối</p> <p>- Tài nguyên thủy sản</p> <p>+ Trong biển Đông có trên 2000 loài cá, hơn 200 loài tôm, khoảng vài chục loài mực, hàng nghìn sinh vật phù du và sinh vật đáy khác</p> <p>+ Ven các đảo nhất là hai quần đảo lớn Hoàng Sa và Trường Sa có nguồn tài nguyên quý giá là rạn san hô cùng đông đảo các loài sinh vật khác</p> <p>* Thiên tai</p> <p>+ Bão : trung bình mỗi năm có 3-4 cơn bão qua biển Đông trực tiếp đổ bộ vào nước ta, gây thiệt hại lớn, nhất là đối với dân cư vùng ven biển</p> <p>+ Sạt lở bờ biển</p>	<p>1đ</p> <p>0,5 đ</p> <p>0,25 đ</p> <p>0,25đ</p>

Nguồn: Diemthi.24h.com.vn



		+Các thiên tai khác như : cát bay, cát chảy.	
2	<p>Phân biệt sự khác nhau về các thành phần tự nhiên của miền Bắc và ĐBBB với TBBTB</p> <p>*Phạm vi : MBVĐBBB từ tả ngạn sông Hồng, gồm vùng núi ĐB và ĐBBB ; Miền TBVBTB từ hữu ngạn sông Hồng đến dãy Bạch Mã</p> <p>* Địa hình</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miền Bắc và ĐBBB + Hướng chủ yếu vòng cung (4 cánh cung), đồi núi thấp(độ cao trung bình khoảng 600m), nhiều địa hình đá vôi. + Đồng bằng mở rộng, bờ biển phẳng, nhiều vịnh, đảo, quần đảo - Miền Tây bắc và Bắc Trung Bộ + Hướng TB-ĐN với 3 mạch núi chính, núi trung bình và núi cao chiếm ưu thế, độ dốc lớn + Đồng bằng nhỏ, chuyển tiếp từ đồng bằng châu thổ sang đồng bằng ven biển, nhiều cồn cát, bãi biển, đầm phá <p>* Khí hậu</p> <ul style="list-style-type: none"> - MBVĐBBB mùa hạ nóng ẩm , mưa nhiều, mùa đông lạnh với 3 tháng nhiệt độ xuống dưới 18^oC, ít mưa với sự xâm nhập mạnh của gió mùa Đông bắc. <p>Khí hậu , thời tiết có nhiều biến động, có bão</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miền TBVBTB gió mùa đông bắc suy yếu, số tháng lạnh dưới 2 tháng (ở vùng thấp), có sự phân hoá theo độ cao của núi.Bắc Trung Bộ có gió phơn Tây Nam, bão mạnh, mùa mưa lùi vào thu đông <p>* Sông ngòi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - MB và ĐBBB mạng lưới sông ngòi dày đặc, hướng TB-ĐN và vòng cung gồm hệ thống sông Hồng và sông Thái Bình... - Miền TB và BTB sông có độ dốc lớn, nhiều tiềm năng thủy điện, hướng TB-Đn, ở phía nam BTB sông có hướng T-Đ <p>* Thổ nhưỡng- sinh vật</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miền Bắc và ĐBBB đai nhiệt đới chân núi hạ thấp, trong thành phần loài có thêm các loài cây cận nhiệt (dẻ ,re) và động vật Hoa nam - Miền TB và BTB có đủ hệ thống đai cao <p>* Khoáng sản: Miền Bắc và ĐBBB giàu khoáng sản hơn so với miền TB và Bắc Trung Bộ (dẫn chứng)</p>	1 đ	

Nguồn: Diemthi.24h.com.vn



ĐIỂM TOÀN BÀI THI: I + II + III + IV.a (hoặc IV.b) = 10,00 điểm			